**Các mức đánh giá bài tập lớn**

# Phiếu đánh giá phần Câu 1:

**Câu 1**: Thiết kế hệ thống phần mềm với 3 use case.

1. Thiết kế cơ sở dữ liệu cho các bảng lưu trữ thông tin của 3 use case trên (Đưa ra biểu đồ thực thể liên kết của bản thiết kế)
2. Phân tích các use case phần luồng cơ bản (mỗi use case cần phải có biểu đồ trình tự và biểu đồ lớp phân tích tham gia vào use case)
3. Thiết kế giao diện người dùng của các use case

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Thành phần đánh giá** | **Mức 4** | **Mức 3** | **Mức 2** | **Mức 1** |
| 1 | Xây dựng biểu đồ trình tự (Sequence diagram)  (0503150 -Phân tích thiết kế hệ thống) | Biểu đồ phải đủ các đối tượng thuộc các lớp tham gia vào usecase, đủ và đúng trình tự của các thông điệp (messages) của luồng cơ bản trong usecase..  Thêm các thông điệp luồng rẽ nhánh (xử lý ngoại lệ). | Biểu đồ phải đủ các đối tượng thuộc các lớp tham gia vào usecase, đủ và đúng trình tự của các thông điệp (messages) của luồng cơ bản trong usecase. | Biểu đồ phải đủ các đối tượng thuộc các lớp tham gia vào usecase nhưng thiếu hoặc chưa đúng trình tự của thông điệp (messages) của luồng cơ bản trong usecase. | Biểu đồ thiếu các đối tượng thuộc các lớp tham gia vào usecase và thiếu thông điệp (messages) của luồng cơ bản trong usecase. |
| Chấm quyển báo cáo | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| 2 | Xây dựng biểu đồ lớp (Class diagram)  (0503130 -Lập trình hướng đối tượng, 0503150 -Phân tích thiết kế hệ thống) | Xây dựng đủ các lớp tham gia vào usecase với các thuộc tính và phương thức tương ứng.  Chỉ rõ được kiểu dữ liệu của thuộc tính, nguyên mẫu (signature) của phương thức và có mối quan hệ phụ thuộc giữa các lớp. | Xây dựng đủ các lớp tham gia vào usecase với các thuộc tính và phương thức tương ứng. | Xây dựng đủ các lớp tham gia vào usecase nhưng thiếu thuộc tính và phương thức tương ứng. | Xây dựng thiếu các lớp tham gia vào usecase. |
| Chấm quyển báo cáo | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| 3 | Thiết kế cơ sở dữ liệu (0503106 -Cơ sở dữ liệu,  0503123 -Hệ quản trị cơ sở dữ liệu) | Thiết kế đủ bảng lưu trữ dữ liệu liên quan đến hoạt động của các usecase.  Xây dựng mối quan hệ giữa các bảng  Các bảng ở dạng 3NF | Thiết kế đủ bảng lưu trữ dữ liệu liên quan đến hoạt động của các usecase.  Các bảng ở dạng 2 NF | Thiết kế không đủ bảng lưu trữ dữ liệu liên quan đến hoạt động của các usecase. | Thiết kế sai bảng lưu trữ dữ liệu liên quan đến hoạt động của các usecase. |
| Chấm quyển báo cáo | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| 4 | Thiết kế giao diện (Interface design)  (0503150 -Phân tích thiết kế hệ thống) | Thiết kế đủ màn hình theo các usecase, trên mỗi màn hình có đủ nội dung (nội dung động, nội dung người dùng phải cung cấp, hành động của người dùng) theo luồng cơ bản của usecase tương ứng.  Thêm nội dung của phần xử lý ngoại lệ (nút lệnh, thông báo). | Thiết kế đủ màn hình theo các usecase, trên mỗi màn hình có đủ nội dung (nội dung động, nội dung người dùng phải cung cấp, hành động của người dùng) theo luồng cơ bản của usecase tương ứng. | Thiết kế thiếu một trong các nội dung trên màn hình (nội dung động, nội dung người dùng phải cung cấp, hành động của người dùng) liên quan đến luồng cơ bản của usecase. | Thiết kế thiếu 2 nội dung trờ lên trên màn hình (nội dung động, nội dung người dùng phải cung cấp, hành động của người dùng) liên quan đến luồng cơ bản của usecase. |
| Chấm quyển báo cáo | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

Trong đó:

* Điểm đánh giá thành phần = Min (điểm thành phần chấm quyển báo cáo và điểm thành phần chấm vấn đáp)
* Điểm đánh giá = Trung bình cộng của các Điểm đánh giá thành phần.

# Phiếu đánh giá phần Câu 2:

**Câu 2**: Cài đặt website với 3 use case đã thiết kế ở câu 1

1. Cài đặt cơ sở dữ liệu đã thiết kế và nhập dữ liệu thử cho các bảng (cần nhập dữ liệu mẫu: tối thiểu 5 danh mục, trong mỗi danh mục nhập tối thiểu 4 sản phẩm, tối thiểu 2 tài khoản trong đó 1 tài khoản phía người sử dụng và 1 cho phía quản trị)
2. Cài đặt 3 use case theo đúng thiết kế ở câu 1.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Thành phần đánh giá** | **Mức 4** | **Mức 3** | **Mức 2** | **Mức 1** |
| 1 | Cài đặt use case theo biểu đồ lớp, biểu đồ trình tự và giao diện đã thiết kế (0503130 – Lập trình hướng đối tượng; 0503174 – Cấu trúc dữ liệu và giải thuật; 0503127 – Kỹ thuật lập trình) | Cài đặt use case theo như thiết kế với đầy đủ các bước trong luồng cơ bản theo mô hình MVC (biểu đồ trình tự, biểu đồ lớp, giao diện). Có xử lý ngoại lệ.  Có áp dụng một trong các kỹ thuật sau:  - Đa luồng;  - Validate dữ liệu;  - Sử dụng cấu trúc dữ liệu phù hợp. | Cài đặt use case theo như thiết kế với đầy đủ các bước trong luồng cơ bản theo mô hình MVC (biểu đồ trình tự, biểu đồ lớp, giao diện).  Có xử lý ngoại lệ và sử dụng cấu trúc dữ liệu. | Cài đặt use case theo như thiết kế nhưng thiếu một số bước trong luồng cơ bản theo mô hình MVC. | Cài đặt không theo thiết kế. |
| Chấm sản phẩm demo | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| 2 | Cài đặt cơ sở dữ liệu (0503123 – Hệ quản trị cơ sở dữ liệu (SQL server)) | Cài đặt đủ bảng, trường dữ liệu theo thiết kế.  Cài đặt mối quan hệ giữa các bảng.  Có bắt lỗi sử (dụng trigger, store procedure, …) | Cài đặt đủ bảng, trường dữ liệu theo thiết kế.  Cài đặt mối quan hệ giữa các bảng theo thiết kế. | Cài đặt không đủ bảng lưu trữ dữ liệu liên quan đến hoạt động của các use case. | Không cài đặt được bảng lưu trữ dữ liệu liên quan đến hoạt động của các use case. |
| Chấm quyển | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

Trong đó:

* Điểm đánh giá thành phần = Min (điểm thành phần chấm quyển báo cáo và điểm thành phần chấm vấn đáp)
* Điểm đánh giá = Trung bình cộng của các Điểm đánh giá thành phần.

# Phiếu đánh giá phần Câu 3:

**Câu 3:** Thiết kế bộ test case để kiểm thử 3 use case đã cài đặt ở câu 2.

1. Lập kế hoạch kiểm thử
2. Thiết kế testcase
3. Thực thi testcase và viết báo cáo kiểm thử

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Thành phần đánh giá** | **Mức 4** | **Mức 3** | **Mức 2** | **Mức 1** |
| 1 | Lập kế hoạch kiểm thử (test plan) (0503125 – Kiểm thử phần mềm) | Có kế hoạch kiểm thử cho trang web với đầy đủ các nội dung cơ bản.  Có tài liệu biểu mẫu đầy đủ cho các nội dung kiểm thử. | Có kế hoạch kiểm thử cho trang web với đầy đủ các nội dung cơ bản:   1. Xác định phạm vi kiểm thử; 2. Nhận diện các rủi ro có thể xẩy ra khi thực hiện kiểm thử; 3. Xác định các tiêu chí hoàn thành kiểm thử (acceptance criteria); 4. Xác định chiến lược kiểm thử dựa trên phạm vi kiểm thử (xác định rõ phương pháp xây dụng testcase : phương pháp phân vùng tương đương, phương pháp kiểm tra giá trị biên, phương pháp bảng quyết định); 5. Xác định các lịch trình, thời gian biểu cụ thể cần đưa ra các sản phẩm kiểm thử). | Có kế hoạch kiểm thử nhưng thiếu 1 hoặc 2 nội dung cơ bản | Không có kế hoạch kiểm thử hoặc thiếu từ 3 nội dung cơ bản trở lên. |
| Chấm quyển | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| 2 | Xây dựng test case (0503125 – Kiểm thử phần mềm; 0503129 – Lập trình căn bản; 0503127 – Kỹ thuật lập trình) | Xây dựng test case cho các luồng cơ bản của tất cả các usecase.  Có xây dựng kiểm thử phi chức năng (giao diện, hiệu năng). Có kịch bản kiểm thử tự động bằng công cụ như: Selenium dùng dữ liệu là file excel. | Xây dựng test case cho các luồng cơ bản của tất cả các usecase. | Xây dựng test case nhưng thiếu cho các luồng cơ bản của usecase. | Chưa phân tích và thiết kế được testcase. |
| Chấm quyển | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| Chấm vấn đáp | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| 3 | Thưc thi test case (0503125 – Kiểm thử phần mềm; 0503129 – Lập trình căn bản; 0503127 – Kỹ thuật lập trình) | Thực thi toàn bộ test case chức năng đã xây dựng. Có kiểm thử phi chức năng hoặc có thực hiện kiểm thử tự động như: Selenium | Thực thi toàn bộ test case chức năng đã xây dựng. | Thực thi thiếu test case đã thiết kế | Không thực thi test case |
| Chấm quyển | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| 4 | Lập báo cáo kiểm thử (test report)  (0503125 – Kiểm thử phần mềm) | Lập báo cáo kiểm thử toàn bộ các test case chức năng đã xây dựng.  Lập báo cáo test case phi chức năng. | Lập báo cáo kiểm thử toàn bộ các test case chức năng đã xây dựng. | Lập báo cáo thiếu test case đã thiết kế. | Không lập báo cáo kiểm thử |
| Chấm quyển | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

Trong đó:

* Điểm đánh giá thành phần = Min (điểm thành phần chấm quyển báo cáo và điểm thành phần chấm vấn đáp)
* Điểm đánh giá = Trung bình cộng của các Điểm đánh giá thành phần.